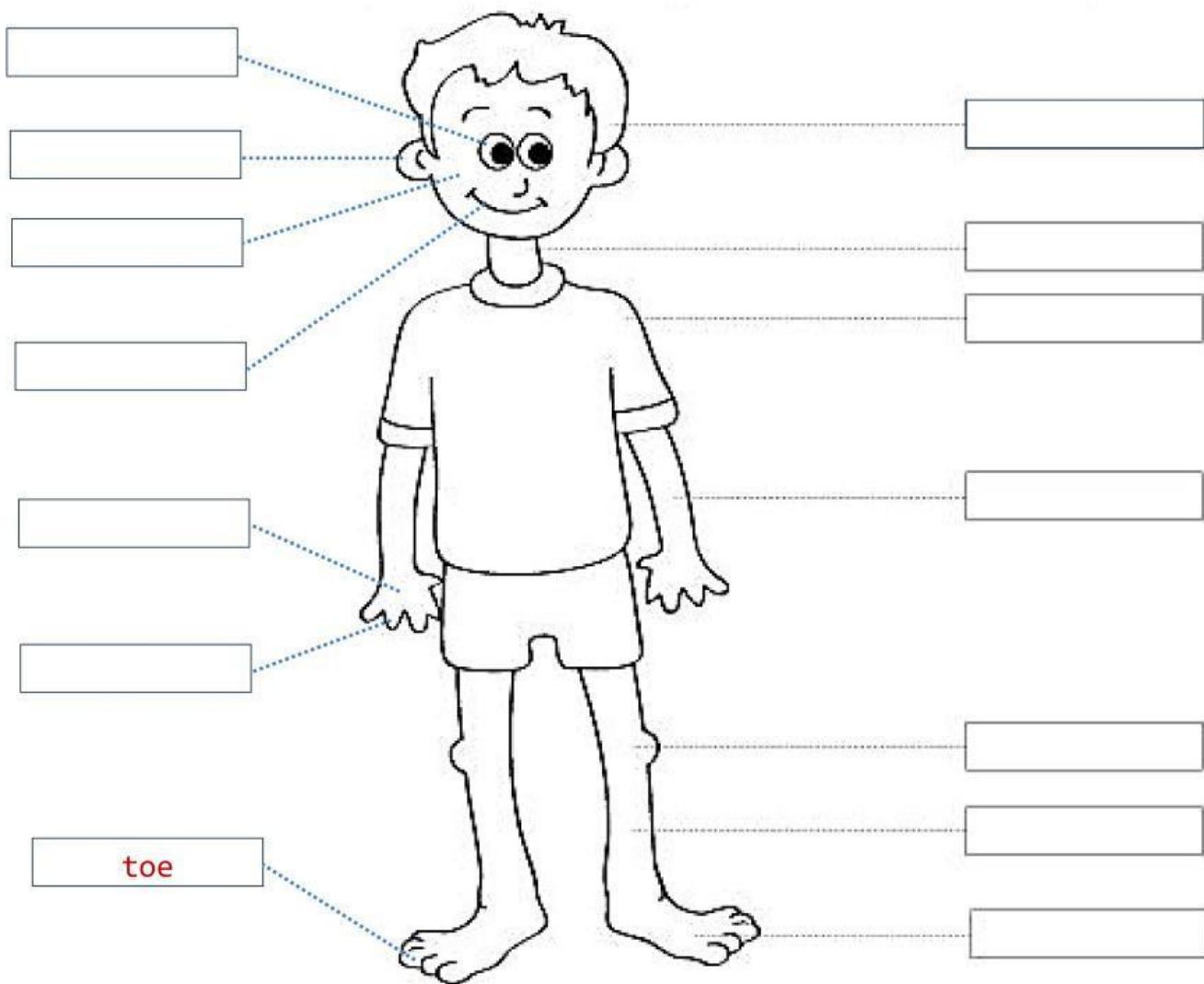


NAME: ..... CLASS: 6.....

**PART 2. Write the correct body parts into the blanks:***toe, hair, neck, arm, hand, finger, ear, eye, shoulder, leg, foot, knee, cheek, mouth.***PART 2. Complete the words about body parts**

1. H ___ R	6. CH ___ E ___
2. ___ Y ___	7. A ___ ___
3. ___ A ___	8. L ___ ___
4. SH ___ LD ___ ___	9. H ___ N ___
5. F ___ ___ T	10. M ___ ___ T ___

**PART 3. Reorder the words to make complete sentence.**

0. She / blonde / hair / has / . => She has blonde hair.

1. He / hair / black / has / . => \_\_\_\_\_.

2. curly / They / hair / have / . => \_\_\_\_\_.

3. Phong / a small / has / nose / . => \_\_\_\_\_.

4. has / Mary / brown / eyes / . => \_\_\_\_\_.

5. Jerry / mouth / has a / small / . => \_\_\_\_\_.

6. He / long hair / big eyes / has / and / . => \_\_\_\_\_.

7. blue eyes / short hair / She / and / has / . => \_\_\_\_\_.

**PART 4. Complete the adjectives about personality. Then match the words to their meanings.**

1. Hard-.....	●	● vui nhộn
2. Act.....	●	● tự tin
3. Cari.....	●	● chăm chỉ, siêng năng
4. Fu.....	●	● năng động
5. Conf.....	●	● thân thiện
6. Ki.....	●	● hay quan tâm người khác
7. Frie.....	●	● sáng tạo
8. Cle.....	●	● thông minh, khéo léo
9. Care.....	●	● tốt bụng
10. Crea.....	●	● cẩn thận

**PART 5. Write 5 sentences about yourself and your friends**

Ex: I am very careful. / My friend Chau is hard-working and caring.

1. I \_\_\_\_\_.

2. \_\_\_\_\_.

3. \_\_\_\_\_.

4. \_\_\_\_\_.

5. \_\_\_\_\_.

- THE END -